

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2020/HS-ST
Ngày 25-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Phượng;

Ông Hứa Minh Thân.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thu Nga - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Liễu Văn T1 (tên gọi khác: Liễu Viết T1); sinh ngày 04 tháng 3 năm 1991 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N1, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Liễu Viết S và bà Lãng Thị N2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án số 65/2013/HSST ngày 29/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 (hai) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích; bị bắt, tạm giam từ ngày 12/9/2020 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Bà Lãng Thị N2, sinh năm 1955. Địa chỉ: Thôn N1, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Liễu Văn T3. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Liều Văn T1 nghiện ma túy heroine, từ tháng 12/2019, Liều Văn T1 bắt đầu đi điều trị Methadone tại Trung tâm y tế huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/9/2020, Liều Văn T1 sang nhà hàng xóm tìm gặp mẹ đẻ là bà Lăng Thị N2 (ở cùng nhà với Liều Văn T1) xin 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) để nộp tiền điều trị Methadone nhưng bà Lăng Thị N2 không đồng ý nên Liều Văn T1 bỏ về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi Liều Văn T1 đang nằm trên giường ở phòng khách thì bà Lăng Thị N2 về và đi vào phòng ngủ của mình ngồi trên giường; Liều Văn T1 tiếp tục xin tiền nhưng bà Lăng Thị N2 cho rằng đã cho rồi nhưng Liều Văn T1 không đi nộp nên không có tiền cho nữa và chửi mắng Liều Văn T1, hai bên cãi nhau. Do bức tức vì không xin được tiền và bị bà Lăng Thị N2 mắng, Liều Văn T1 chạy vào nhà bếp lấy con dao quắm (loại dao dùng để chặt củi của gia đình) đang dựng ở tường, đi đến chỗ bà Lăng Thị N2. Liều Văn T1 đứng trước mặt cách bà Lăng Thị N2 01 mét, dùng tay phải cầm dao giơ lên cao ngang mặt, tay trái túm cổ áo, đẩy làm bà Lăng Thị N2 bị ngã ngửa trên giường, lúc này bà Lăng Thị N2 hét lên “*Mày làm cái gì đấy*”, Liều Văn T1 nói “*Đừng có chửi nữa!*”, “*Có gì để mai nói!*” nhưng bà Lăng Thị N2 tiếp tục chửi mắng và dọa báo Công an đến bắt. Thấy vậy, Liều Văn T1 tay phải cầm dao giơ lên dùng mặt phẳng dao đập từ trên xuống dưới vào vùng lưng xuống đến mạn sườn bên phải của bà Lăng Thị N2 hai phát, sau đó Liều Văn T1 giơ dao lên chém xuống, bà Lăng Thị N2 giơ tay phải lên đỡ đỡ thì Liều Văn T1 cầm con dao tiếp tục ghì xuống tay phải bà Lăng Thị N2 và lưỡi dao cứa liên tiếp bốn lần vào 1/3 giữa mặt sau trong cẳng tay phải của bà Lăng Thị N2 gây thương tích. Khi nghe thấy tiếng hét của bà Lăng Thị N2, anh Liều Văn T3, sinh năm 1981, trú tại: Thôn N1, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, là con của bà Lăng Thị N2 (nhà ở bên cạnh) chạy sang can ngăn. Lúc đó, Liều Văn T1 bỏ con dao xuống đất và đi ra ngoài, Liều Văn T3 đưa bà Lăng Thị N2 đến Trạm y tế xã T4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để rửa, khâu vết thương. Ngày 11/9/2020, bà Lăng Thị N2 có đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Liều Văn T1.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 262/2020/PYTT ngày 07/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: 04 sẹo vết thương 1/3 giữa mặt sau trong cẳng tay phải: Tỷ lệ tổn thương cơ thể 04 % (*bốn phần trăm*). Cơ chế hình thành thương tích: Do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Liều Văn T1 khai nhận do bị bà Lăng Thị N2 chửi mắng, Liều Văn T1 đã dùng dao quắm gây thương tích cho bà Lăng Thị N2. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo, bị hại đều nhất trí và không có ý kiến hoặc khiếu nại về kết luận định giám định.

Tại Cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Liều Văn T1 về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình

sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận hành vi cầm dao chém, ghì gây ra các vết thương cho mẹ là bà Lăng Thị N2. Bị cáo biết hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng do bức tức vì xin tiền không được và bị chửi nên bị cáo đã không kiềm chế được bản thân.

Tại cơ quan điều tra, bà Lăng Thị N2, trình bày: Ngày 10/9/2020, Liễu Văn T1 xin tiền bà không cho, Liễu Văn T1 đã có những lời nói đe dọa và Liễu Văn T1 đã lấy dao quắm chém bà gây thương tích; bà không yêu cầu bồi thường. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bà Lăng Thị N2 tiếp tục giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, giữ nguyên đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Liễu Văn T1, không yêu cầu bồi thường và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Liễu Văn T1 phạm tội Cố ý gây thương tích; áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 134, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Liễu Văn T1 từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao quắm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo không nói gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 21 giờ ngày 10/9/2020, tại nhà ở thôn N1, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Liễu Văn T1 đã có hành vi dùng dao quắm (là hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho mẹ đẻ của bị cáo là bà Lăng Thị N2 với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04% (*bốn phần trăm*). Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khi thực hiện hành vi gây thương tích cho bà Lăng Thị N2, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, là vi phạm pháp luật nhưng vì bức tức nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Liễu Văn T1 phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại

điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trong xã hội. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày mà bị cáo đã dùng dao quắm gây thương tích cho mẹ của bị cáo, là người đã sinh ra và nuôi dưỡng bị cáo khôn lớn. Bị cáo ý thức được việc dùng dao chém, ghì sẽ gây thương tích cho người khác, là vi phạm pháp luật nhưng với thái độ xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã một lần bị kết án đã được xóa án tích, sau khi ra tù bị cáo lại sử dụng chất ma túy; cho thấy bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao quắm màu đen, dài 40cm là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

[10] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại; vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo là người bị kết án, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, d khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Liễu Văn T1 (tên gọi khác: Liễu Viết T1) phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Liễu Văn T1 (tên gọi khác: Liễu Viết T1) 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 12/9/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao quắm màu đen, dài 40cm của bị cáo Liễu Văn T1 (tên gọi khác: Liễu Viết T1).

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/11/2020).

4. Về án phí: Bị cáo Liễu Văn T1 (tên gọi khác: Liễu Viết T1), phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn
- CQTHAHS CA H. V, T. LSơn
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- CQ THAHS CA tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liễu Thị Hạnh